

Số: 573/KH - UBND

Nghệ An, ngày 17 tháng 7 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 – 2030” trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 – 2030” (sau đây gọi tắt là Đề án), Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh với các nội dung như sau:

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, tạo động lực thúc đẩy sự đổi mới, sáng tạo và ngày càng hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu của xã hội trong giai đoạn mới, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

- Tất cả các bộ tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở; tài liệu phổ biến các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở, đảm bảo được biên soạn, in ấn, đăng tải trên mạng internet đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

- Rà soát, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh (tối thiểu 01 tập huấn viên cấp tỉnh/100 tổ hòa giải). Rà soát, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp huyện (Tối thiểu 01 tập huấn viên cấp huyện/80 tổ hòa giải ở cơ sở).

- 100% đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- 100% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Ít nhất 10% tổ hòa giải ở cơ sở thu hút được sự tham gia, hỗ trợ về chuyên môn, kiến thức pháp luật của đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, người đã từng là Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, Điều tra viên.

- Từ 80% - 90% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành. Đối với các xã, phường, thị trấn

được chọn làm điểm chỉ đạo của Tỉnh và số hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn, tỷ lệ này là 100% trong thời gian 06 tháng kể từ khi được công nhận.

- 100% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, kỹ năng hòa giải.

- Phân đầu đến hết năm 2030, tỷ lệ hòa giải thành trên địa bàn tỉnh Nghệ An đạt từ 85% trở lên. Đối với các xã, phường, thị trấn được chọn làm điểm chỉ đạo của tỉnh, tỷ lệ này là trên 90%.

- Phân đầu đến hết năm 2030, trên địa bàn tỉnh có ít nhất 30% đơn vị cấp xã đạt yêu cầu của mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

## **II. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

1. Phạm vi thực hiện: Đề án được triển khai thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến năm 2030.

- Giai đoạn 1 (từ năm 2024 đến năm 2026): Thực hiện chỉ đạo điểm; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện, hòa giải viên ở cơ sở; xây dựng các tài liệu hướng dẫn kỹ năng cho hòa giải viên; sơ kết thực hiện Đề án.

- Giai đoạn 2 (từ năm 2027 đến năm 2030): Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; hướng dẫn nhân rộng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở” trên phạm vi toàn tỉnh; kiểm tra, tổng kết thực hiện Đề án.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Thực hiện chỉ đạo điểm**

a) Sở Tư pháp phối hợp với các địa phương lựa chọn, thực hiện điểm 4 đơn vị cấp xã thuộc 04 đơn vị cấp huyện (Lựa chọn những địa bàn có tỷ lệ hòa giải thành thấp, kinh phí hỗ trợ cho Tổ hòa giải, hòa giải viên còn hạn chế) gồm: Quế Phong, Quỳ Châu, Con Cuông, Tân Kỳ.

- Hoạt động chỉ đạo điểm tập trung vào các nội dung sau:

+ Trên cơ sở rà soát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, hướng dẫn, chỉ đạo địa phương tiến hành củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bầu bổ sung, thay thế hòa giải viên ở cơ sở, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

+ Hướng dẫn, tạo điều kiện cho đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên tham gia, phối hợp, hỗ trợ cho tổ hòa giải ở cơ sở.

+ Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch.

+ Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở (tổ chức các lớp tập huấn; cấp phát tài liệu; tổ chức các diễn đàn giao lưu, trao đổi kinh nghiệm ...).

+ Xây dựng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

+ Hỗ trợ pháp lý, kỹ năng thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các vi phạm pháp luật thuộc trường hợp được hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

+ Đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điểm; biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân, hòa giải viên ở cơ sở có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Tòa án nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, UBND và Ủy ban MTTQ Việt Nam của 4 huyện được chọn điểm.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2026.

b) UBND các huyện, thành phố, thị xã căn cứ vào tình hình thực tế và đặc thù của địa phương, chủ động lựa chọn tối thiểu 02 đơn vị cấp xã để thực hiện các hoạt động chỉ đạo điểm tại điểm a mục này, ưu tiên địa bàn có tỷ lệ hòa giải thành thấp hoặc địa bàn có nhiều vướng mắc trong triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.

- Cơ quan chủ trì: UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Hội Luật gia và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2026.

c) Tổng kết, rút kinh nghiệm; phổ biến, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2027 - 2030.

## 2. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện

a) Rà soát, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện bảo đảm hoạt động thực chất, hiệu quả như mục tiêu đã đề ra; bổ sung nguồn tập huấn viên là đội ngũ Thẩm phán, Kiểm sát viên, Hội thẩm nhân dân, luật gia, luật sư, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện bằng hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố, thị xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
  - Thời gian thực hiện: Hàng năm.
  - d) Biên soạn, phát hành các tài liệu dành cho đội ngũ tập huấn viên (tài liệu về phương pháp hướng dẫn kỹ năng bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, bài giảng mẫu, tài liệu hỗ trợ khác).
    - Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.
    - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
    - Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- 3. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.
  - a) Chỉ đạo, tổ chức rà soát, đánh giá, kiện toàn tổ hòa giải, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở; xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở từ nguồn tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; huy động cán bộ, công chức cấp xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở làm hòa giải viên ở cơ sở.
    - Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.
    - Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
      - Thời gian thực hiện: Hàng năm.
      - b) Chỉ đạo, tổ chức khảo sát, đánh giá năng lực, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.
        - Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố, thị xã.
        - Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
          - Thời gian thực hiện: Hàng năm.
    - c) Biên soạn, phát hành các tài liệu về kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.
      - Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
      - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
      - Thời gian thực hiện: Hàng năm.
  - 4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ lãnh đạo UBND cấp xã, công chức Tư pháp - Hộ tịch
    - Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố, thị xã.
    - Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
      - Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hòa giải ở cơ sở

a) Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; gương hòa giải viên giỏi; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này; truyền thông về các quy định pháp luật, kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài phát thanh – Truyền hình Nghệ An, các cơ quan báo chí trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, báo Nghệ An và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Số hóa và đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Trang/chuyên mục Thông tin về phổi biển, giáo dục pháp luật của tỉnh, các huyện, thành phố, thị xã và trên mạng xã hội.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6. Thu hút đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên tham gia, hỗ trợ cho công tác hòa giải; huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở

- a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phối hợp về công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Tổ chức tọa đàm trao đổi kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở; tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi; tổ chức Hội nghị tôn vinh hòa giải viên ở cơ sở tiêu biểu

a) Tổ chức tọa đàm trao đổi kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố, thị xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
  - Thời gian thực hiện: Tối thiểu 05 năm 01 lần.
  - c) Tổ chức Hội nghị tôn vinh hòa giải viên ở cơ sở tiêu biểu.
  - Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố, thị xã.
  - Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
    - Thời gian thực hiện: Tối thiểu 05 năm 01 lần.

8. Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng hòa giải viên, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong thực hiện Đề án

- a) Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án.
  - Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố, thị xã.
  - Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
    - Thời gian thực hiện:
      - + Kiểm tra, khảo sát: Hàng năm.
      - + Sơ kết: Năm 2026.
      - + Tổng kết: Năm 2030.
- b) Thực hiện tôn vinh, khen thưởng kịp thời hòa giải viên và các tổ chức, cá nhân tích cực, có nhiều đóng góp, thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.
  - Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố, thị xã.
  - Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
    - Thời gian thực hiện: Hàng năm.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### 1. Phân công trách nhiệm

###### a) Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các cơ quan, tổ chức liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức thực hiện Đề án; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện Đề án theo từng năm hoặc theo giai đoạn; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án và tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện Đề án.

- Căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án và điều kiện thực tế, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Đề án này.

###### b) Sở Tài chính

Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phần cấp ngân sách hiện hành trong khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

c) Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền về các quy định của pháp luật, vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này và gương hòa giải viên giỏi.

d) Công an tỉnh

Chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án này với việc thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027” (phê duyệt tại Quyết định số 1739/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ); chỉ đạo Công an các cấp phối hợp với cơ quan tư pháp cùng cấp tham gia tập huấn, cung cấp tài liệu, tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

đ) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án này với việc thực hiện Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027” (phê duyệt tại Quyết định số 1371/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ); chỉ đạo lực lượng Bộ đội Biên phòng tích cực, chủ động tham gia làm tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở; tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

e) UBND các huyện, thành phố, thị xã

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp, các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án; xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án từng năm hoặc theo giai đoạn; bố trí kinh phí, nguồn lực và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án trong Báo cáo công tác tư pháp gửi Sở Tư pháp tổng hợp chung theo quy định.

2. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận tham gia phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án; tăng cường các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở; vận động, khuyến khích các tổ chức thành viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống ở địa phương phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án.

3. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức đào tạo đội ngũ tập huấn viên cấp huyện để thực hiện bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở; hướng dẫn,

chỉ đạo Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Chi Hội Luật gia, tổ chức hành nghề Luật sư phối hợp với Sở Tư pháp hỗ trợ thực hiện bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, hỗ trợ cung cấp tài liệu, huy động Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, luật gia, luật sư hỗ trợ nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở.

#### 4. Kinh phí thực hiện Đề án

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

b) Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án, kế hoạch liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện Đề án theo Kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, quyết định./

*Nơi nhận:*

- UB MTTQ VN tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT TTr UBND tỉnh;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, TP, TX;
- Lưu: VT, TH (H)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Lê Hồng Vinh*